

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 38/2021/HSST

Ngày 15/03/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa ông: Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông: Lý Ngọc Sáng

- Ông: Tống Văn Đông

- Thư ký phiên tòa, ông: Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa ông: Nguyễn Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TL-ST-HS, ngày 15 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo.

- **Lùng Văn V** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không - Sinh năm 1996; Tại: Bum T, huyện M, tỉnh L; Nơi cư trú: Khu phố 11, thị trấn T, huyện M, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: T; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: không; Con ông Lùng Văn Đ - Sinh năm 1971 và con bà Vàng Thị T - Sinh năm 1979; Vợ: Đinh Thị Ánh N - Sinh năm 1997; con: Có 01 con tên Lùng Đình Ngọc Thiên T - Sinh năm 2019; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân đã bị xử lý và đã được xóa án tích; Bị bắt tạm giữ từ ngày 15/5/2020 đến ngày 24/5/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 08/01/2021 bị bắt truy nã, tạm giữ sau đó chuyển tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 08 giờ ngày 15/05/2020 Lùng Văn V đi nhờ xe của một người đàn ông xuống bản P, xã H, huyện N, tỉnh L để mua Heroine về cùng sử dụng, khi đến bản P, V gặp một người đàn ông dân tộc H'M, qua trao đổi V mua được của người này 07 (Bảy) viên ma túy loại Methamphetamine dạng viên nén màu hồng, trên các viên có chữ WY và 01 (Một) gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 500.000 đồng. Sau đó V đi xuống quốc lộ 4H xin đi nhờ xe máy của một người phụ nữ không

quen biết quay về nhà, khi đến vòng xuyên đầu thị trấn T, V xuống xe đi bộ vào bãi cát gần khe suối Huổi Đẳng chia gói Heroine vừa mua được thành 03 (Ba) gói nhỏ, trong đó: 01 (Một) gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng, loại giấy vệ sinh rồi cho vào trong túi nilon màu tím than; 01 (Một) gói được gói bằng 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng và 01 mảnh nilon màu xanh; 01 (Một) gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng; còn lại 07 (Bảy) viên ma túy loại Methamphetamine màu hồng, V gói lại bằng mảnh giấy màu trắng loại giấy vệ sinh cất giấu trong người. Sau đó V sử dụng một ít Heroine rồi mới đi về nhà tại khu phố 11, thị trấn T. Đến khoảng 22 giờ ngày 15/05/2020, V xuống gầm sàn lấy Heroine và Methamphetamine ra sử dụng, trong lúc đang sử dụng thì có Lùng Văn S đến xin cùng sử dụng nhưng V không cho, ngay sau đó V bị tổ công tác Công an thị trấn T phát hiện bắt quả tang, lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan bao gồm (01 bật lửa ga màu đỏ; 01 chai nhựa màu trắng loại chai nước lọc AVINAA trên thân chai có đục lỗ và gắn thanh kim loại màu hồng bị cong một đầu; 01 (Một) gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong được gói bằng 06 mảnh nilon màu trắng; 04 viên nén màu hồng, hình tròn có chữ WY được gói bằng giấy vệ sinh màu trắng; 01 (Một) gói Heroine được gói bằng túi nilon màu tím than có mép cài màu đỏ, bên trong có 01 gói Heroine bằng giấy vệ sinh màu trắng, 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh bên trong được gói tiếp bằng 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng có seri UF2296372, bên trong được gói tiếp bằng mảnh nilon màu xanh; 02 viên nén màu hồng hình tròn có chữ WY).

Tại bản kết luận giám định tư pháp số: 16/KLGD ngày 17/05/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện M và kết luận giám định số: 221/GĐ-KTHS ngày 21/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: 03 gói chất bột màu trắng thu giữ của Lùng Văn V có tổng khối lượng 2,84 gam gửi giám định là ma túy, loại Heroine; 06 viên nén màu hồng có chữ WY thu giữ của Lùng Văn V có tổng khối lượng 0,56 gam gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số: 220/GĐ-KTHS ngày 19/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng có seri UF2296372 thu giữ của Lùng Văn V là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS-MT ngày 14 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Lùng Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lùng Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điều 38; Điều 50; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lùng Văn V từ: 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng và 06 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 túi nilon màu tím than có mép cài màu đỏ; 02 mảnh

bằng giấy vệ sinh màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 chai nhựa màu trắng loại chai nước lọc AVINAA trên thân chai có đục lỗ và gắn thanh kim loại màu hồng bị cong một đầu.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng có seri UF2296372 thu giữ của Lùng Văn V là tiền thật.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo. người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 cho bị cáo; Đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa. Sau khi tranh luận, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên; bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 15/05/2020 Lùng Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,84 gam ma túy loại Heroine và 0,56 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng pháp luật, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền, miễn án phí hình sự sơ thẩm, xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Xét thấy bị cáo Lùng Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*).

[6] Về nhân thân: Bị cáo Lùng Văn V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 12/12 thì ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, tuổi đời còn trẻ, ham chơi, lười lao động. Đến ngày 28/07/2015 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L xử phạt 24 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo. Đến ngày 29/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L xử phạt 24 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Đến ngày 06/05/2018 Vũ chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, tính đến thời điểm phạm tội ngày 15/5/2020 thì Lùng Văn V đã được xóa án tích. Nhưng bản thân bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện ở nhà lại tiếp tục tái phạm tội, để thỏa mãn cơn nghiện chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 5 trăm triệu đồng, vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình và bản thân bị cáo khó khăn Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[8] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần:

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng và 06 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 túi nilon màu tím than có mép cài màu đỏ; 02 mảnh giấy vệ sinh màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 chai nhựa màu trắng loại chai nước lọc AVINAA trên thân chai có đục lỗ và gắn thanh kim loại màu hồng bị cong một đầu.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng có seri UF2296372 thu giữ của Lùng Văn V là tiền thật.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử xét thấy. Bị cáo Lùng Văn V sống chung với gia đình bố là ông

Lùng Văn Đ và mẹ là bà Vàng Thị T ở khu phố 11, thị trấn T, huyện M, gia đình thuộc hộ nghèo, bản thân bị cáo không có việc làm, không có thu nhập. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và của người bào chữa miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Lùng Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lùng Văn V: 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 (Chín) ngày kể từ ngày 15/5/2020 đến ngày 24/5/2020. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng và 06 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 túi nilon màu tím than có mép cài màu đỏ; 02 mảnh băng giấy vệ sinh màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 chai nhựa màu trắng loại chai nước lọc AVINAA trên thân chai có đục lỗ và gắn thanh kim loại màu hồng bị cong một đầu.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng có seri UF2296372 thu giữ của Lùng Văn V là tiền thật.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNT-VQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng cho bị cáo Lùng Văn V.

4. Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuâ Hải